

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐỊNH HƯỚNG: NGHIÊN CỨU

MÃ SỐ: 60340102

(Ban hành theo Quyết định số 4293/QĐ-ĐHQGHN, ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Một số thông tin về chương trình đào tạo

- Tên ngành đào tạo:

+ Tiếng Việt: Quản trị kinh doanh

+ Tiếng Anh: Business Administration

- Tên chuyên ngành đào tạo:

+ Tiếng Việt: Quản trị kinh doanh

+ Tiếng Anh: Business Administration

- Mã số chuyên ngành đào tạo: 60340102

- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

- Thời gian đào tạo: 2 năm

- Ngôn ngữ đào tạo: Chương trình được giảng dạy bằng tiếng Anh trừ các học phần sau: Triết học (tiếng Việt), Tiếng Nhật và một số học phần về văn hóa, chính trị Nhật Bản (tiếng Việt và tiếng Nhật). Luận văn thạc sĩ tốt nghiệp được viết và bảo vệ bằng tiếng Anh.

- Tên văn bằng tốt nghiệp:

+ Tiếng Việt: Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh

+ Tiếng Anh: The Degree of Master in Business Administration

- Đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo: Trường Đại học Việt Nhật, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN)



2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên nguồn lực của ĐHQGHN và các đại học quốc tế, đặc biệt là các trường của Nhật Bản, trong đó có sự tham gia cùng xây dựng và triển khai bởi Đại học Yokohama Nhật Bản. Chất lượng của chương trình được đảm bảo thông qua các hoạt động chuyên giao công nghệ đào tạo, chuẩn hóa đề cương, giáo trình giảng dạy quản trị kinh doanh, nâng cao năng lực chuyên môn và kinh nghiệm giảng dạy bằng tiếng Anh cho giảng viên.

Chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Việt Nhật được xây dựng dựa trên triết lý kinh doanh mang tính bền vững, áp dụng các mô hình quản trị tiên tiến trên thế giới, đặc biệt chú trọng vào văn hoá Á Đông trong đó tập trung vào quản trị theo phong cách Nhật Bản. Mục tiêu của chương trình là đào tạo cán bộ thành những doanh nhân, nhà lãnh đạo doanh nghiệp với tầm nhìn và tri thức về quản trị kinh doanh trong môi trường toàn cầu, có năng lực điều hành và tổ chức thực thi các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế. Học viên tốt nghiệp đáp ứng tốt yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao cũng như yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo tiến sĩ tại các đại học danh tiếng trên thế giới; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, đặc biệt là các doanh nghiệp của Nhật Bản đang hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.


Qua việc phối hợp cùng xây dựng và triển khai chương trình với Đại học Yokohama và một số đại học Nhật Bản, chương trình hướng tới chuyên giao công nghệ đào tạo tiên tiến, hình thành và nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, chuyên viên của Trường Đại học Việt Nhật cũng như hình thành một số đề tài nghiên cứu, đề án chuyên giao khoa học và công nghệ, các ấn phẩm quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức:

Trang bị cho học viên các kiến thức cơ bản và chuyên sâu, mang tính liên ngành cả về lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh.

Kỹ năng:

Trang bị cho học viên các kỹ năng tác nghiệp và phương pháp tư duy khoa học, tư duy chiến lược, tư duy khởi nghiệp trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh. 

Phẩm chất đạo đức:

Rèn luyện thạc sĩ Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức và nhân cách tốt, có trách nhiệm với các chủ thể của nền kinh tế - xã hội.

3. Thông tin tuyển sinh

3.1. Hình thức tuyển sinh

- Xét tuyển:
- + Thẩm định hồ sơ;
- + Phỏng vấn bởi hội đồng tuyển sinh bao gồm các thành viên Việt Nam và Nhật Bản;
- Hồ sơ dự tuyển: Theo Quy định của ĐHQGHN.

3.2. Đối tượng tuyển sinh

- Văn bằng và ngành học:
 - + Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quản trị kinh doanh, hoặc ngành phù hợp với ngành Quản trị kinh doanh;
 - + Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành gần với ngành Quản trị kinh doanh;
- Xếp loại tốt nghiệp: yêu cầu thí sinh tốt nghiệp đại học đạt điểm trung bình chung tích lũy (GPA) tối thiểu 2.5/4.0;
- Trình độ ngoại ngữ: tiếng Anh đạt trình độ tối thiểu bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT (tương đương chuẩn B2 theo khung tham chiếu chung Châu Âu).
- Kinh nghiệm công tác: Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học có GPA từ 2.5 đến dưới 2.8, yêu cầu có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc. Trường hợp thí sinh tốt nghiệp đại học có GPA từ 2.8 trở lên có thể tham gia dự thi ngay trong năm tốt nghiệp mà không cần yêu cầu về kinh nghiệm công tác.

3.3. Danh mục các ngành gần, ngành phù hợp với ngành hoặc chuyên ngành đề nghị cho phép đào tạo

- Ngành đúng: Quản trị kinh doanh;
- Ngành phù hợp: Marketing;



- Ngành gần: ngành Kinh tế, Kinh tế quốc tế, Tài chính - Ngân hàng, Bảo hiểm, Kế toán, Kiểm toán, Khoa học quản lý, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại.

3.4. Danh mục các học phần bổ sung kiến thức cho ngành gần

STT	Tên học phần	Số tín chỉ
1	Nhập môn Quản trị học	3
2	Thương mại điện tử và Hệ thống thông tin quản lý	3
3	Nguyên lý kế toán	3
4	Kinh tế học tiền tệ ngân hàng	3
5	Nguyên lý marketing	3
Tổng số tín chỉ		15

PHẦN II: CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chuẩn về kiến thức và năng lực chuyên môn

a. Kiến thức, năng lực chung

- Có nền tảng kiến thức vững chắc về thế giới quan, nhân sinh quan, vận dụng các kiến thức này vào học tập, nghiên cứu và tác nghiệp trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh;

- Vận dụng được các kiến thức tổng quát về lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh trên nền tảng khoa học bền vững đặt trong bối cảnh toàn cầu hoá nói chung;

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn về văn hoá đa quốc gia, đặc biệt là văn hoá và phong cách Nhật Bản trong Quản trị kinh doanh;

- Hiểu và vận dụng được các công cụ phân tích (như định tính, định lượng) trong quá trình ra quyết định trong quản trị doanh nghiệp;


- Hiểu và vận dụng được các kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý, bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo;

- Hiểu và vận dụng được kiến thức và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, có nhân sinh quan, thế giới quan duy vật biện chứng, có giác ngộ chính trị và lập trường giai cấp vững vàng. Vận dụng được phương pháp tư duy biện chứng trong học tập, nghiên cứu và công tác thực tiễn.

b. Kiến thức, năng lực chuyên môn

- Áp dụng được các khối kiến thức cơ bản của lĩnh vực Quản trị kinh doanh như kiến thức về kinh tế quản trị, hành vi tổ chức doanh nghiệp, quản trị các chức năng cốt lõi của doanh nghiệp như chiến lược, marketing, sản xuất tác nghiệp, tài chính... trong thực tiễn và nghiên cứu;

- Hệ thống hoá và vận dụng được các kiến thức chuyên sâu, toàn diện về lĩnh vực quản trị kinh doanh toàn cầu như quản trị nguồn nhân lực, lãnh đạo, kế toán, quản trị rủi ro, quản trị hệ thống thông tin, quản trị đổi mới và sáng tạo, kinh doanh quốc tế...;

- Phân tích, đánh giá, dự báo được ảnh hưởng của các yếu tố như môi trường kinh doanh, bối cảnh quốc tế - khu vực - trong nước, lợi thế doanh nghiệp, ngành nghề, lĩnh vực, các yêu cầu toàn cầu về phát triển bền vững (với các trụ cột kinh tế, xã hội, môi trường)... đến các quyết định về quản trị doanh nghiệp; 

- Phân tích, so sánh, ứng dụng được các mô hình quản trị tiên tiến trên thế giới, đặc biệt là các kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn về văn hoá đa quốc gia, trong đó chú trọng tới văn hoá và phong cách Nhật Bản trong Quản trị kinh doanh;

- Hiểu bản chất của các tình huống phức tạp trong kinh doanh, cơ sở khoa học và thực tiễn của các quyết định quản trị đúng đắn theo hướng phù hợp với đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp; Xây dựng, hoạch định được kế hoạch kinh doanh cụ thể cho doanh nghiệp hoặc cho từng bộ phận chức năng;

- Phân tích và phát hiện các vấn đề về Quản trị kinh doanh cũng như thiết kế và triển khai nghiên cứu để giải quyết một vấn đề cụ thể hoặc bổ sung đóng góp về mặt khoa học cho lĩnh vực Quản trị kinh doanh.

2. Chuẩn về kỹ năng

a. Kỹ năng chuyên môn

Học viên tốt nghiệp chương trình Thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Việt Nhật đạt được các kỹ năng chuyên môn sau đây:

- Năng lực tìm hiểu, nghiên cứu, phát hiện vấn đề trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh;

- Năng lực lập luận, phân tích, giải quyết vấn đề trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh;

- Năng lực tiếp cận vấn đề và đưa ra giải pháp với góc nhìn đa chiều, hệ thống;

- Khả năng phân biện, phân tích độc lập, quyết đoán để đưa ra các giải pháp giải quyết các vấn đề kinh doanh cụ thể;

- Khả năng xây dựng kế hoạch kinh doanh một cách chuyên nghiệp;

- Năng lực khởi nghiệp cũng như quản trị thay đổi, đổi mới doanh nghiệp.

b. Kỹ năng bổ trợ

- Kỹ năng giao tiếp hiệu quả:

+ Giao tiếp hiệu quả bằng tiếng Việt và tiếng Anh, có khả năng sử dụng ngoại ngữ khác (tiếng Nhật) trong giao tiếp;

+ Thuyết phục, đàm phán hiệu quả trong kinh doanh;

+ Thuyết trình chuyên nghiệp, vận dụng, sáng tạo những kỹ thuật và phương pháp thuyết trình hiệu quả;

- Kỹ năng lãnh đạo và tổ chức nhóm hiệu quả:

+ Hình thành nhóm, đa nhóm và tổ chức;

+ Điều hành thảo luận và hoạt động nhóm, nhiều nhóm, liên nhóm hay một tổ chức;



+ Tự học hỏi, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của người khác trong một môi trường làm việc nhóm đa dạng;

+ Nghiên cứu, đưa ra những ý kiến đóng góp, xây dựng nhằm đạt được mục tiêu công việc của nhóm và tổ chức;

+ Lãnh đạo và quản trị các mô hình doanh nghiệp hiện đại trong một môi trường toàn cầu luôn vận động;

+ Xác định, lựa chọn, vận dụng các công cụ kỹ thuật hiện đại để nâng cao chất lượng môi trường làm việc và sự hài lòng của nhân viên, tổ chức thực hiện thông qua việc thiết lập mục tiêu của nhóm, các nhân tố thúc đẩy, động lực nhóm, giao tiếp, ra quyết định khéo léo, giải quyết xung đột, việc đánh giá văn hóa tổ chức và xây dựng chiến lược;

- Chuẩn đầu ra tiếng Anh là bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT (tương đương B2 theo khung tham chiếu chung châu Âu) và tiếng Anh học thuật (viết và trình bày luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Anh;

- Chuẩn đầu ra tiếng Nhật của học viên tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị kinh doanh là JLPT N5 hoặc tương đương.

3. Chuẩn về phẩm chất đạo đức

a. Trách nhiệm công dân

- Yêu nước, tự tôn dân tộc, có trách nhiệm với cộng đồng;
- Có ý thức và tuân thủ các giá trị đạo đức, là công dân tốt trong xã hội;
- Tuân thủ pháp luật cũng như các quy định của tổ chức, cơ quan công tác.

b. Ý thức cá nhân, đạo đức nghề nghiệp, thái độ phục vụ

- Có ý chí làm giàu và quyết tâm khởi nghiệp;
- Tự tin, linh hoạt, có chí tiến thủ, sẵn sàng đương đầu với khó khăn;
- Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực và khách quan với các kết quả đạt được;
- Có niềm đam mê trong công việc và nghiên cứu;
- Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc đa văn hoá;
- Luôn tự tin, năng động, nhiệt tình, tập trung cao độ;
- Chấp nhận rủi ro và có khả năng thích nghi nhanh với hoàn cảnh mới;



- Không ngừng tự học nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp với sự vận động thay đổi toàn cầu.

4. Vị trí việc làm mà học viên có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp

Tốt nghiệp chương trình Thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Việt Nhật, học viên có thể làm việc tại các vị trí sau:

- Tự khởi nghiệp và trở thành chủ doanh nghiệp;

- Làm việc ở các vị trí quản lý tại các doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia, các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, trong đó có, các doanh nghiệp Nhật Bản;

- Các vị trí về hoạch định chính sách trong các cơ quan, tổ chức của chính phủ, Bộ, Ban, Ngành; Các vị trí phù hợp trong các tổ chức quốc tế, cơ quan ngoại giao, tổ chức chính phủ và tổ chức phi chính phủ.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Học viên tốt nghiệp chương trình:


- Có khả năng nghiên cứu, giảng dạy về các học phần, chủ đề liên quan đến Quản trị kinh doanh;

- Có khả năng theo học các chương trình đào tạo tiến sĩ liên quan đến lĩnh vực quản trị, kinh tế và các chương trình phù hợp tại các đại học uy tín trong nước và trên thế giới.

6. Các chương trình, tài liệu mà đơn vị đào tạo tham khảo để xây dựng chương trình đào tạo

6.1. Tài liệu trong nước

1. Bộ GD&ĐT: Văn bản hợp nhất 15/VBHH-BQDDĐT ngày 08 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học.

2. Bộ GD&ĐT: Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 04 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ. 

3. ĐHQGHN: Công văn số 1885/ĐHQGHN-KHTC ngày 24 tháng 06 năm 2010 về việc dự thảo phương án thí điểm về kinh phí đào tạo sau đại học ở ĐHQGHN.

4. ĐHQGHN: Quy chế Đào tạo thạc sĩ tại ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 4668/QĐ-ĐHQGHN ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

5. ĐHQGHN: Quy định về mở mới và điều chỉnh chương trình đào tạo ở ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 1366/QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Giám đốc ĐHQGHN.


6. ĐHQGHN: Khung chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị kinh doanh chuẩn do Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN thực hiện.

6.2. Tài liệu nước ngoài

7. Khung chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Đại học Yokohama, Nhật Bản;

8. Các qui định học thuật và khung chương trình đào tạo chuẩn trong Catalog của Đại học Yokohama: Các nội dung về tuyển sinh, chương trình đào tạo, kiểm tra của chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh;

9. Khung chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Đại học Dominican University of California;

10. Khung chương trình đào tạo Thạc sĩ Quản trị kinh doanh chuyên sâu về đổi mới sáng tạo và bền vững của Đại học The Pennsylvania State University. 

PHẦN III: NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Tóm tắt yêu cầu chương trình đào tạo

Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo: **64 tín chỉ**

- Khối kiến thức chung (bắt buộc): **10 tín chỉ**

- Khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành: **42 tín chỉ**

+ *Bắt buộc*: **24 tín chỉ**

+ *Tự chọn*: **18/36 tín chỉ**

- Luận văn thạc sĩ: **12 tín chỉ**



2. Khung chương trình

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ *			Mã số các học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành/ Bài tập	Tự học	
I		Khối kiến thức chung	10				
1.	PHI 5001	Triết học (Philosophy)	4	60			
2.	VJU 5001	Tiếng Nhật (Japanese Language)	6	45	45		
II		Khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành					
II.1.		Các học phần bắt buộc	24				
3.	VJU 6001	Cơ sở khoa học bền vững (Basic Sustainability Science)	3	45			
4.	VJU 6002	Phương pháp luận và Hệ thống thông tin cho Khoa học bền vững (Methodology and Informatics for Sustainable Science)	3	30	15		
5.	VJU 6303	Kinh tế quản trị (Managerial Economics)	2	30			
6.	VJU 6304	Hành vi tổ chức (Organizational Behavior)	2	30			
7.	VJU 6305	Quản trị marketing (Marketing Management)	2	30			
8.	VJU 6306	Quản trị chiến lược (Strategic Management)	2	30			
9.	VJU 6307	Quản trị hoạt động – sản xuất (Operations Management)	2	30			
10.	VJU 6308	Tài chính doanh nghiệp (Corporate Finance)	2	30			
11.	VJU 6309	Thực tập Quản trị kinh doanh (Internship)	6	10	80		
II.2.		Các học phần tự chọn	18/36				
12.	ENG 6001	Tiếng Anh học thuật (Academic English)	4	30	15	15	
13.	VJU 6310	Phân tích định tính (Qualitative Analysis)	2	30			

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ *			Mã số các học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành/ Bài tập	Tự học	
14.	VJU 6311	Phân tích định lượng (Quantitative Analysis)	2	30			
15.	VJU 6312	Quản trị nguồn nhân lực (Human Resource Management)	2	30			
16.	VJU 6011	Lãnh đạo (Leadership)	2	30			
17.	VJU 6313	Quản trị doanh nghiệp (Corporate Governance)	2	30			
18.	VJU 6314	Kế toán doanh nghiệp (Accounting for Business)	2	30			
19.	VJU 6315	Quản trị rủi ro (Risk Management)	2	30			
20.	VJU 6316	Hệ thống thông tin quản lý (MIS)	2	30			
21.	VJU 6317	Chính phủ và kinh tế thị trường (Government and Market Economy)	2	30			
22.	VJU 6318	Kinh doanh quốc tế (International Business)	2	30			
23.	VJU 6319	Công nghệ và quản trị đổi mới (Technology and Innovation Management)	2	30			
24.	VJU 6146	Tư tưởng và tôn giáo Nhật Bản (Thought and Religion in Japan)	2	15		15	
25.	VJU 6148	Nhật Bản truyền thống và hiện đại (Tradition and Modern in Japan)	2	15		15	
26.	VJU 6150	Kinh tế và quản trị thương mại Nhật Bản hiện đại (Economy and Business Management in Contemporary Japan)	2	15		15	

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ *			Mã số các học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành/ Bài tập	Tự học	
27.	VJU 6152	Xã hội và văn hóa hiện đại Nhật Bản (Society and Culture of Contemporary Japan)	2	15		15	
28.	VJU 6151	Pháp luật và hành chính Nhật Bản hiện đại (Law and Administration in Contemporary Japan)	2	15		15	
II.3.		Nhóm các bài giảng khách mời (không tính tín chỉ)	0				
29.		Kinh nghiệm thực tiễn cho mại điện tử thương (Practices for E-commerce)					
30.		Kinh nghiệm thực tiễn cho doanh nghiệp xã hội (Practices for Social Entrepreneurship)					
31.		Kinh nghiệm thực tiễn cho quản trị thương hiệu (Practices for Brand Management)					
32.		Kinh nghiệm thực tiễn cho quản lý chuỗi cung ứng (Practices for Supply Chain Management)					
33.		Quản trị chất lượng (Total Quality Management/Lean/ISO 14000/3Rs)					
34.		Thực tiễn quản lý cho doanh nghiệp bền vững (Management Practices for Sustainable Business)					
35.		Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (Corporate Social Responsibility)					
36.		Quản trị môi trường/ Môi trường và doanh nghiệp (Environment Management/ Environment and Business)					

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ *			Mã số các học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành/ Bài tập	Tự học	
37.		Trao đổi về quản trị theo phong cách Nhật Bản (A series of talks about Japanese Style Management)					
III		Luận văn thạc sĩ	12				
38.	VJU 7006	Luận văn (Master thesis)	12		180		
		Tổng cộng	64				

Ghi chú: * Tổng số giờ tín chỉ (số giờ tín chỉ lên lớp/số giờ tín chỉ thực hành/số giờ tín chỉ tự học. ✓